

Số: 02/QĐ-MN7

Tân Bình, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế công khai tài chính năm 2023
của Trường Mầm Non 7**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế công khai tài chính năm 2023 của trường Mầm Non 7

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, Kế toán trưởng và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu :VT, KT



HIỆU TRƯỞNG

(Signature)
Nguyễn Ngọc Dung

QUY CHẾ Công khai tài chính

(Ban hành kèm theo quyết định số: 02 /QĐ-MN 7 ngày 04 tháng 01 năm 2023)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích công khai tài chính

Công khai tài chính là biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, tập thể người lao động trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản Nhà nước theo quy định của pháp luật; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính; đảm bảo sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Nguyên tắc công khai tài chính

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin tài chính, các chế độ chính sách cần phải công khai dân chủ trong đơn vị.
- Thực hiện báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của báo cáo tài chính và luật kế toán hiện hành.

Điều 3. Phạm vi áp dụng công khai tài chính

Công khai tài chính chế độ, kinh phí hoạt động và tài sản cơ quan.

Điều 4. Hình thức công khai tài chính

Công khai tài chính theo quy định của quy chế này được thực hiện thông qua hình thức: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc; đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ công chức, viên chức, các kỳ họp của đơn vị và công khai qua cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 5. Thời điểm công khai:

Công khai dự toán thu-chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng quý, 6 tháng, năm phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 6 tháng, năm.

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 6. Thời gian niêm yết công khai: thời gian niêm yết ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày niêm yết.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 7. Nội dung công khai:

a/ Công khai dự toán ngân sách:

Công khai dự toán thu - chi Ngân sách Nhà nước, kể cả phần bổ sung và điều chỉnh giảm (nếu có), các nguồn thu đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mẫu biểu 02 thông tư 90/2018/TT-BTC.

b/ Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm):

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng quý, 6 tháng, năm đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng quý, 6 tháng, năm đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mẫu biểu 03 thông tư 90/2018/TT-BTC.

c/ Công khai quyết toán ngân sách nhà nước:

Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mẫu biểu số 4, mẫu biểu số 5 thông tư 90/2018/TT-BTC.

Điều 8. Trách nhiệm công khai:

Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm và phân công thực hiện công khai những nội dung quy định trên.

Đối với các nội dung công khai về dự toán ngân sách và công khai quyết toán ngân sách, Hiệu trưởng ban hành Quyết định công bố công khai và các biểu mẫu theo quy định theo Thông tư 61/2017/TT-BTC (Mẫu số 01/QĐ-CKNS)

Đối với các nội dung công khai về thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý, 6 tháng, năm Hiệu trưởng phê duyệt và công bố công khai ngân sách theo mẫu biểu 03 thông tư 90/2018/TT-BTC.

Về quản lý và sử dụng tài sản cơ quan :

a-Tài sản nhà trường phải được cập nhật vào sổ sách theo dõi tình hình tăng giảm tài sản theo đúng quy định nhà nước ban hành.

b-Việc sử dụng tài sản nhà trường được phân công theo dõi, bảo quản theo quy định, không lãng phí gây thiệt hại đến lợi ích chung của nhà trường.

Về quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi:

Thực hiện theo đúng kế hoạch nghị quyết của hội nghị cán bộ, công chức, theo quy chế chi tiêu nội bộ đã biểu quyết thông qua.

Chương III

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính

Đơn vị có trách nhiệm gửi báo cáo, số liệu đã công khai và báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách của đơn vị mình cho cơ quan chủ quản để tổng hợp tài chính Quận báo cáo theo quy định. Thời gian gửi cùng thời điểm công bố công khai của đơn vị.

Điều 9. Mẫu biểu và thời gian báo cáo

Mẫu biểu và thời gian gửi báo cáo về tình hình thực hiện Quy chế công khai tài chính được áp dụng theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 10. Kiểm tra và giám sát thực hiện

Trường phòng Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn trường và Ban thanh tra nhân dân nhà trường giám sát việc thực hiện công khai tài chính theo các quy định tại quy chế này.

Điều 11. Chất vấn

Trường phòng Giáo dục và Đào tạo, Công đoàn trường và Ban thanh tra nhân dân nhà trường được tiếp nhận thông tin công khai tài chính theo các quy định của quy chế này có quyền chất vấn Hiệu trưởng, kế toán có trách nhiệm của đơn vị về các nội dung công khai tài chính.

Điều 12. Trả lời chất vấn

1. Hiệu trưởng, kế toán có trách nhiệm thực hiện công khai tài chính theo quy định của Quy chế này phải trả lời chất vấn về các nội dung công khai tài chính.

2. Thời gian trả lời chất vấn chậm nhất sau 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận nội dung chất vấn.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được phổ biến trong đơn vị và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 14. Đối tượng thi hành

Hiệu trưởng, kế toán trường chịu trách nhiệm thi hành quy chế này ./.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Dung

